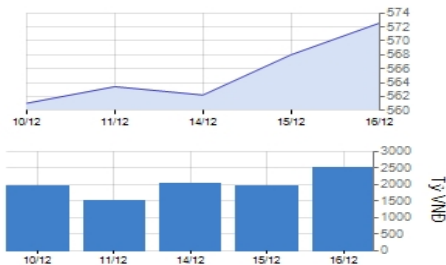


## HOSE 14/03/2016

VNINDEX	577.98	0.72	0.12%
KLGD	175,478,402	CP	
GTGD	5,230.64	Tỷ	
GTR NDTNN	31.89	Tỷ	
CP Tăng giá	129	CP	
CP Giảm giá	99	CP	
CP Đứng giá	76	CP	

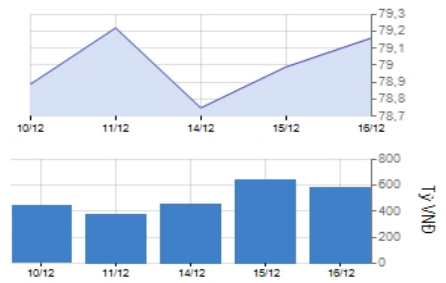


## Tâm điểm

- ▶ Áp lực chốt lời, thị trường điều chỉnh nhẹ
- ▶ Khối ngoại mua ròng trên cả HOSE và HNX
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

## HNX 14/3/2016

HNXINDEX	80.00	-0.06	-0.08%
KLGD	55,299,055	CP	
GTGD	594.27	Tỷ	
GTR NDTNN	8.11	Tỷ	
CP Tăng giá	111	CP	
CP Giảm giá	104	CP	
CP Đứng giá	164	CP	



## Thị trường / Ngành

### Theo thị trường

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,034,423	11.1	2.1	15.9%	6.8%
HNX	144,793	9.9	1.8	12.6%	4.8%
<b>Toàn bộ thị trường</b>	<b>1,179,216</b>	<b>11.3</b>	<b>2.1</b>	<b>15.9%</b>	<b>6.7%</b>

### Theo ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	6,924	8.5	0.9	9.3%	5.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	38,363	7.2	1.4	18.6%	10.5%
Thép và sản phẩm thép	34,267	8.1	1.4	21.1%	10.7%
Khai khoáng	21,649	93.7	4.0	-2.3%	-2.1%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	36,802	9.9	2.0	21.3%	10.8%
Xây dựng	38,574	10.2	1.3	13.2%	4.6%
Máy công nghiệp	8,283	7.0	1.1	15.4%	10.1%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	20,310	12.4	1.9	12.5%	9.1%
Lốp xe	6,662	8.8	2.2	23.9%	11.2%
Nuôi trồng nông & hải sản	38,184	22.1	1.6	11.4%	5.8%
Thực phẩm	77,869	9.1	2.9	14.8%	8.2%
Dược phẩm	13,779	10.0	2.0	20.2%	14.2%
Phần mềm	21,998	12.6	2.5	18.8%	7.5%
Sản xuất & phân phối điện	28,273	7.6	1.5	19.3%	9.6%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	89,247	6.9	1.9	29.6%	21.7%
Bảo hiểm nhân thọ	40,148	29.6	3.3	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	23,052	16.1	1.4	9.5%	5.7%
Ngân hàng	372,795	14.7	1.9	11.5%	0.8%
Bất động sản	165,572	16.9	2.1	9.8%	3.3%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	22,594	5.4	0.9	17.4%	7.7%

## VN30 & HNX30 INDEX

VN30	587.09	3.20	0.55%
HNX30	143.13	0.19	0.14%

## Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

## VietinBankSc

306 Ba Triệu  
Hai Ba Trưng  
Hanoi  
Vietnam  
Tel: (844) 3974 7952  
Fax: (844) 3974 1760  
www.vietinbanksc.com.vn

► **Thị trường ngày 14.03.2016**

**NHÂN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG**

- Kết thúc phiên giao dịch đầu tuần, VnIndex tăng nhẹ 0,72 điểm (0,12%) lên 577,98, Hnx-Index giảm nhẹ 0,06 điểm (0,08%) xuống 80 điểm.
- Các cổ phiếu chủ chốt như: VCB, MSN, HPG, HSG, FPT, GAS.... là điểm tựa giúp duy trì sắc xanh của VN-Index.
- Nhóm dầu khí chịu áp lực điều chỉnh của thị trường chung nhưng nhiều mã vẫn tăng khá mạnh như PVD, PXS, PVC, PVT, PGS....
- Nhóm cổ phiếu dệt may đã chịu áp lực điều chỉnh mạnh điển hình là TCM, TNG quay đầu giảm điểm.
- SBT có phiên giao dịch tích cực khi lọt vào V.N.M.ETF, đã có thời điểm cổ phiếu này tăng trần. Ngoài ra, SBT cũng được khối ngoại mua ròng với số lượng lớn. Chốt phiên ở mức 29.900 đồng.
- Xu hướng tăng nhẹ vẫn có thể tiếp diễn chính vì vậy khi chỉ số VN-Index gặp phiên điều chỉnh giảm, nhà đầu tư nên thận trọng trước khi đưa ra quyết định tăng hoặc giảm tỷ trọng cổ phiếu.

**CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ**

- Vùng 560 đóng vai trò là vùng hỗ trợ gần. Nhà đầu tư có thể xem xét gia tăng tỷ trọng cổ phiếu nếu lực cầu và điều chỉnh không quá lớn tại vùng 572-574 hoặc giảm tỷ trọng cổ phiếu nếu áp lực bán quá lớn tại vùng này.

**CỔ PHIẾU CHÚ Ý**

- Đáng chú ý trong phiên là giao dịch thỏa thuận của MSN có giá trị lên tới 3100 tỷ đồng. Qua đó giúp thanh khoản thị trường tăng lên 231 triệu cổ phiếu. Đây cũng là mức giao dịch lớn nhất trong nhiều năm trở lại đây.

► **Tin tức**

**Tin tức**

**Giá vàng tăng nhẹ**

Cụ thể, công ty VBDQ SJC niêm yết giá vàng miếng ở mức 33,64 – 33,96 triệu đồng/lượng (mua vào – bán ra), tăng 20 nghìn đồng/lượng so với phiên giao dịch cuối tuần trước. Công ty VBDQ Bảo Tín Minh Châu niêm yết ở mức 33,77 – 33,84 triệu đồng/lượng, tăng 40 nghìn đồng/lượng. Tập đoàn VBDQ DOJI vẫn giữ niêm yết ở mức 33,71 – 33,82 triệu đồng/lượng.

**“Giải mã” nguyên nhân giá dầu tăng mạnh**

Theo hãng tin Bloomberg, cho tới hết tháng 12/2015, báo cáo hàng tuần về lượng dầu thô tồn kho của Mỹ do Bộ Năng lượng nước này đưa ra luôn dẫn tới phản ứng có thể đoán trước của thị trường. Khi lượng dầu tồn kho tăng, giá dầu giảm, và ngược lại, khi mức tồn kho giảm, giá dầu tăng.

**Áp thuế giá thép tăng vọt, có tích trữ đầu cơ?**

Trong khi các doanh nghiệp sản xuất thép cho rằng việc các xe tải ùn ùn chờ mua thép là do chính sách tăng thuế của Bộ Công thương thì các chuyên gia lại khẳng định đây là tâm lý tích trữ đầu cơ...

**Nhựa Thiếu Niên Tiên Phong đặt chỉ tiêu 415 tỷ đồng lợi nhuận năm 2016**

Trong năm 2016, công ty sẽ tiến hành sáp nhập Nhựa Năm Sao và xây dựng Nhà máy chuyên sản xuất ống PEHD và PPR trên mảnh đất gần 62.000m<sup>2</sup> của công ty này.

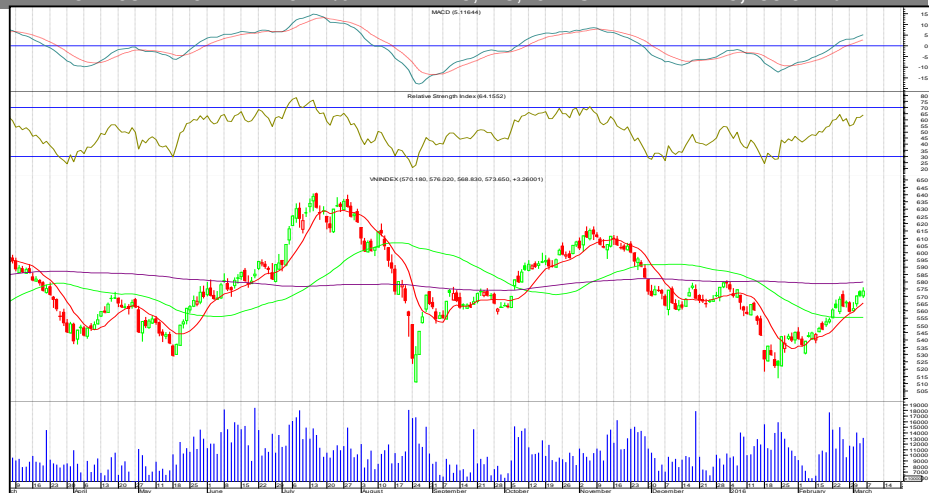
CTCP Nhựa Thiếu niên Tiên Phong (TIFOPlast - mã chứng khoán NTP) vừa công bố tài liệu họp Đại hội cổ đông dự kiến họp vào 26/3/2016.

Tại Đại hội lần này, ngoài các nội dung cơ bản, HĐQT công ty cũng sẽ trình cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 với tổng tỷ lệ 25% bằng tiền, trong đó 15% đã tạm ứng đầu năm, phần còn lại 10% sẽ thực hiện sau Đại hội.

**HOSE** 14/03/2016 VNINDEX 577.98 0.72 0.12% 175,478,402 CP 5,230.64 bil VND

### Lực cầu cao, chỉ số tăng mạnh

- Các chỉ số Stochastics cho tín hiệu tích cực trong ngắn hạn.
- Chỉ báo MACD vượt qua mốc 0 cho thấy tín hiệu tích cực.
- Chỉ báo RSI cho tín hiệu tích cực.
- Các đường chuyển động MA 20 50 100 cho tín hiệu mua, có thể thấy thị trường sẽ tăng trong ngắn hạn.



### HOSE Top 5 theo KLGD

VHG	0.3 (5.2%)	7,222,600
FLC	0.1 (1.5%)	5,125,660
HNG	0.1 (1.1%)	4,362,150
HQC	0 (0.0%)	3,969,060
SBT	1.7 (6.0%)	3,949,560

### HOSE Top 5 theo % tăng

TLH	0.3 (7.0%)	1,256,070
LCM	0.2 (6.9%)	264,790
SAV	0.7 (6.9%)	340
IJC	0.5 (6.8%)	1,764,290
LM8	1.8 (6.8%)	44,630

### HOSE Top 5 theo % giảm

GTT	-0.1 (-7.7%)	237,110
VLF	-0.1 (-7.7%)	33,260
VNH	-0.1 (-7.7%)	151,050
AAM	-0.8 (-6.8%)	6,690
HVX	-0.4 (-6.5%)	20

### HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

SBT	31.2 tỷ	1,048,290
SSI	11.1 tỷ	488,020
MSN	10.0 tỷ	134,470
PVD	9.3 tỷ	347,400
VCB	5.3 tỷ	128,540

### HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

CII	-12.4 tỷ	- 524,300
GAS	-6.7 tỷ	- 139,360
BVH	-6.4 tỷ	- 119,800
CTG	-6.1 tỷ	- 351,990
VIC	-4.9 tỷ	- 108,570

<b>GD NDTNN</b>	<b>KL Ròng</b>	<b>GT Ròng (tỷ)</b>
HOSE	2,188,020	31.89

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ VN-Index mở đầu tuần mới với sắc xanh nhẹ, ghi được 0,72 điểm (tương đương tăng 0,12%) lên 577,98 điểm.
- ▶ Tổng khối lượng giao dịch toàn sàn đạt 175.478.402 đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 5.230,64 tỷ đồng..
- ▶ Cổ phiếu lớn hoạt động mờ nhạt, trở thành lực cản đối với VN-Index: VNM giảm 1.000 đồng, BVH giảm 500 đồng, KDC và KBC cùng giảm 300 đồng..
- ▶ Chiều ngược lại, MSN tăng mạnh 1.500 đồng, VCB và EIB cùng tăng nhẹ 100 đồng...
- ▶ VHG dẫn đầu thanh khoản với 7,22 triệu cổ phiếu, FLC đạt hơn 5,12 triệu cổ phiếu; HNG đạt hơn 4,36 triệu; HQC đạt hơn 3,96 triệu; SBT đạt hơn 3,94 triệu...

### HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	41.7	111,131.35	22.9	2.8	10.8%	0.9%
GAS	1,894.4	48.2	91,309.99	6.7	2.0	30.7%	22.9%
VIC	1,849.9	45.4	83,986.25	40.9	3.0	8.1%	2.1%
CTG	3,723.4	17.4	64,787.24	13.4	1.4	10.4%	0.9%
BID	3,418.7	17.7	60,511.26	12.6	2.1	16.2%	0.8%
MSN	746.7	75.0	56,003.84	30.6	3.5	9.2%	3.2%
BVH	680.5	53.0	36,064.99	29.6	3.3	10.8%	2.8%
MBB	1,600.0	14.7	23,520.00	7.2	1.0	15.2%	1.3%
HPG	732.9	30.0	21,986.63	6.5	1.6	26.4%	14.8%
STB	1,885.2	11.0	20,737.37	9.0	0.8	10.6%	1.0%

### HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVT	255.9	10.9	2,788.85	9.6	0.9	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	17.4	64,787.24	13.4	1.4	19.6	MUA
SSI	470.1	22.7	10,670.30	14.9	1.6	NA	TH.DOI
FPT	397.4	48.7	19,355.78	12.6	2.6	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	17.7	60,511.26	12.6	2.1	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	48.2	91,309.99	6.7	2.0	NA	TH.DOI

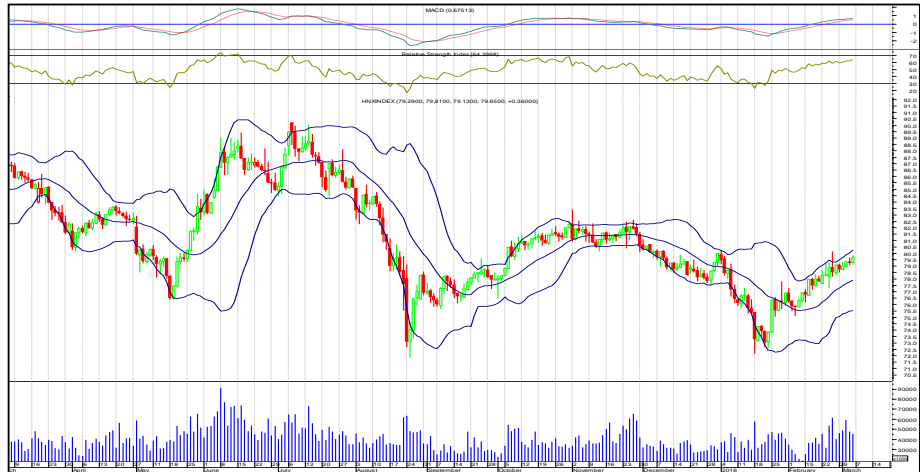
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
<b>HOSE Top 25</b>		<b>Mua ròng NDTNN</b>									
1	SBT	75,132,062	0.09%	1,050,400	31.25	2,110	0.06	-	-	-	-
2	SSI	228,673,754	0.52%	976,210	22.17	888,190	20.19	400,000	9.07	-	-
3	MSN	132,999,530	0.30%	185,030	13.79	50,560	3.77	44,777,719	3,100.86	#####	3,100.86
4	PVD	51,779,291	0.34%	397,400	10.66	50,000	1.35	-	-	-	-
5	VCB	241,759,060	0.21%	236,750	9.84	108,210	4.51	400,000	16.64	400,000	16.64
6	HNG	339,089,528	0.01%	535,350	4.70	10,200	0.09	-	-	-	-
7	HHS	73,301,751	0.18%	423,200	4.46	10,000	0.11	-	-	-	-
8	REE	1,299,509	0.49%	128,740	3.19	-	-	-	-	-	-
9	HSG	14,794,495	37.71%	277,010	9.73	188,270	6.61	-	-	-	-
10	ASM	103,802,869	1.80%	154,930	2.96	-	-	-	-	-	-
11	DRC	19,329,258	27.85%	108,040	4.91	46,630	2.12	-	-	-	-
12	HAG	236,280,885	12.67%	329,640	2.78	13,080	0.11	-	-	-	-
13	CTD	2,452,030	47.41%	20,850	3.58	5,480	0.95	40,000	6.96	40,000	6.96
14	PGD	38,145,122	6.62%	67,400	2.40	-	-	-	-	-	-
15	FLC	204,222,354	10.46%	319,410	2.14	-	-	-	-	-	-
16	MBB	45,452,270	17.16%	355,950	5.24	245,000	3.60	-	-	-	-
17	TDH	3,239,810	41.28%	120,000	1.53	18,990	0.24	-	-	-	-
18	HQC	166,441,518	6.86%	182,000	1.16	-	-	-	-	-	-
19	VNS	205,882	48.70%	29,870	0.86	-	-	95,130	2.76	95,130	2.76
20	PTB	5,995,991	7.36%	8,370	0.67	-	-	-	-	-	-
21	BID	963,540,377	1.82%	237,510	4.21	200,000	3.54	-	-	-	-
22	SKG	254,619	47.96%	10,620	1.17	5,000	0.54	-	-	-	-
23	FIT	56,647,541	17.39%	76,330	0.62	-	-	-	-	-	-
24	KDC	74,934,354	19.80%	22,250	0.55	-	-	-	-	-	-
25	KBC	80,065,609	32.17%	200,100	2.51	170,000	2.13	-	-	-	-

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
<b>HOSE Top 25</b>		<b>Bán ròng NDTNN</b>									
1	CII	8,117,691	45.88%	251,700	5.96	776,000	18.31	-	-	-	-
2	GAS	900,542,850	1.95%	1,510	0.07	140,870	6.82	-	-	-	-
3	BVH	165,904,297	24.62%	200,770	10.75	320,570	17.17	-	-	-	-
4	CTG	17,077,818	29.54%	10	0.00	352,000	6.13	-	-	-	-
5	VIC	250,845,524	16.07%	31,830	1.44	140,400	6.36	33,226	1.50	33,226	1.50
6	HPG	82,213,633	37.78%	357,330	10.55	498,600	14.57	-	-	-	-
7	BCI	33,847,943	9.97%	-	-	158,440	3.88	-	-	-	-
8	SVC	3,966,773	33.13%	31,500	0.93	163,230	4.80	-	-	-	-
9	DPM	87,043,726	26.09%	113,760	3.31	230,100	6.68	-	-	-	-
10	HCM	6,571	48.99%	200	0.01	88,520	2.86	-	-	-	-
11	NT2	83,165,096	18.64%	109,560	3.12	189,000	5.38	-	-	-	-
12	HBC	510,615	48.32%	-	-	100,000	1.98	-	-	-	-
13	TYA	911,604	6.53%	-	-	144,000	1.97	-	-	-	-
14	KSB	7,133,704	18.51%	-	-	45,100	1.97	-	-	-	-
15	DXG	12,253,441	38.55%	518,500	8.68	636,810	10.64	-	-	-	-
16	BMI	5,195,232	42.74%	10	0.00	70,000	1.83	-	-	-	-
17	DSN	2,381,410	20.82%	1,960	0.19	19,180	1.85	-	-	-	-
18	RAL	4,842,235	6.89%	-	-	18,070	1.30	-	-	-	-
19	SJD	7,183,261	33.38%	17,700	0.45	61,190	1.55	-	-	-	-
20	GMD	-	20.40%	-	-	25,000	1.02	-	-	-	-
21	ITC	19,782,009	20.37%	-	-	100,000	0.82	-	-	-	-
22	PPC	109,653,728	15.39%	-	-	37,530	0.67	-	-	-	-
23	DCL	8,705,140	5.73%	-	-	19,000	0.66	-	-	-	-
24	VIP	24,484,027	10.74%	1,800	0.02	63,600	0.59	-	-	-	-
25	PHR	28,481,340	13.97%	-	-	24,760	0.48	-	-	-	-

**HNX** 14/03/2016 HNX-Index 80.00 -0.06 -0.08% 55,299,055 CP 594.27 bil. VND

### Lực cầu cao, chỉ số tăng mạnh

- Các chỉ báo dao động như RSI, Stochastic cho tín hiệu tiêu cực cho thấy thị trường có thể điều chỉnh giảm.  
 - Chỉ báo MACD nằm trên mốc 0, và có xu hướng vòng xuống. Đây có thể là dấu hiệu tiêu cực ảnh hưởng tới xu hướng tăng của chỉ số.



### HNX Top 5 theo KLGD

Mã CK	Biến động (%)	Giá trị (tỷ VND)
SCR	0.1 (1.0%)	4,122,520
SHB	-0.1 (-1.5%)	2,620,070
KLS	0.6 (8.6%)	2,502,880
PVL	0 (0.0%)	1,849,610
SGO	-0.9 (-9.5%)	1,846,900

### HNX Top 5 theo % tăng

Mã CK	% Tăng	Giá trị (tỷ VND)
QST	1.2 (16.9%)	-
MKV	1.2 (10.5%)	-
HNM	0.8 (10.0%)	69,700
PEN	0.9 (10.0%)	13,500
PSI	0.7 (10.0%)	120

### HNX Top 5 theo % giảm

Mã CK	% Giảm	Giá trị (tỷ VND)
DC2	-0.5 (-10.0%)	100
DPS	-0.7 (-10.0%)	925,400
KTS	-1.8 (-10.0%)	10,300
VCM	-2.1 (-9.8%)	300
TV3	-2.9 (-9.7%)	100

### HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

Mã CK	Biến động (%)	Giá trị (tỷ VND)	Giá trị (tỷ VND)
PVS	5.2	6,776	5,932,600
PVC	2.7	4,213	1,979,700
IVS	1.4	2,292	90,000
SHB	0.9	867	93,300
VCG	0.6	729	83,000

### HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

Mã CK	Biến động (%)	Giá trị (tỷ VND)	Giá trị (tỷ VND)
VND	- 2.5	5,932,600	5,932,600
TNG	- 0.6	1,979,700	1,979,700
BAM	- 0.5	90,000	90,000
SCR	- 0.4	93,300	93,300
PMC	- 0.3	83,000	83,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	261,783	8.11

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Kết thúc phiên giao dịch đầu tuần, HNX-Index đảo chiều giảm nhẹ 0,06 điểm (tương đương 0,08%) dừng ở 80 điểm. Thanh khoản chuyển biến tích cực.
- ▶ Việc giá dầu hồi phục tác động tốt giúp các mã dầu khí tiếp tục ghi điểm và giao dịch tích cực như: PVS, PVC, PVE...
- ▶ Có sự phân hóa giữa nhóm cổ phiếu chủ chốt: KLS tăng 600đ, BVS, SCR tăng 100đ; PVX, VCG, VND đứng giá; SHB giảm 100 đồng, ACB giảm 300đ.
- ▶ Khép phiên, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt gần 55,3 triệu đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 594,27 tỷ đồng.
- ▶ SCR tiếp tục dẫn đầu thanh khoản toàn sàn. SHB đạt hơn 2,6 triệu đơn vị. KLS (hơn 2,5 triệu đơn vị), PVL (hơn 1,8 triệu đơn vị), SGO (hơn 1,8 triệu đơn vị)

### HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (tỷ VND)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
ACB	896.3	19.1	17,118.83	19.1	1.5	7.8%	0.5%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	70.5	8.7	-10.7%	-8.5%
PVS	446.7	17.0	7,593.91	5.0	0.9	17.8%	6.9%
PHP	327.0	22.8	7,454.69	12.9	2.2	6.7%	4.0%
SHB	948.1	6.6	6,257.45	8.2	0.6	7.4%	0.5%
PVI	222.3	26.9	5,979.50	17.3	0.9	4.7%	1.8%
VCG	441.7	10.4	4,593.79	14.7	1.0	5.7%	1.6%
NTP	62.0	57.8	3,582.04	11.6	2.5	22.8%	13.0%
VCS	42.4	80.4	3,408.92	7.4	2.9	44.2%	14.1%
PLC	80.8	32.8	2,650.16	8.6	2.3	28.7%	9.4%

### HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (tỷ VND)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVS	446.7	17.0	7,593.91	5.0	0.9	NA	TH.DOI
HUT	128.4	9.9	1,271.21	4.4	0.9	NA	TH.DOI
CEO	68.6	12.5	857.80	6.0	1.3	NA	TH.DOI
VCG	441.7	10.4	4,593.79	14.7	1.0	NA	TH.DOI
NDN	32.3	9.2	297.44	4.3	1.1	19.6	MUA
SHB	948.1	6.6	6,257.45	8.2	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng**      **Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích**  
dungnv\_td@vietinbanksc.com.vn
  
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng**      **Phó phòng Nghiên cứu Phân tích**  
dangdth@vietinbanksc.com.vn
  
- ▶ **Dương Thanh Hà Anh**      anhdth@vietinbanksc.com.vn  
- Tổng hợp thông tin vĩ mô  
- Phân tích kỹ thuật  
- Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng**      hangntt@vietinbanksc.com.vn  
- Ngân hàng  
- Dược phẩm  
- Phân bón  
- Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt**      nguyetva@vietinbanksc.com.vn  
- Cao su  
- Thủy sản  
- Dệt may  
- Mía đường
  
- ▶ **Lê Duy Hưng**      hungld@vietinbanksc.com.vn  
- Bất động sản  
- Thép  
- Xây dựng

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.